

Số/No.: 13102502/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST REPORT)

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC & MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**
Địa chỉ/ Address : 01 Tôn Đức Thắng, Phường Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
Loại mẫu/ Type of sample : Nước sạch
Số lượng/ Quantity : 01 mẫu
Mã số mẫu/ Sample code : 131025-028
Ngày lấy mẫu/ Date of sampling : 13/10/2025
Ngày trả kết quả/ Date of result : 20/10/2025
Mô tả mẫu/ Description : Mẫu nước trong, đựng trong 1 can nhựa 2.0L, 1 chai thủy tinh 0.5L
Vị trí lấy mẫu/ Sampling locations : Hộ Nguyễn Đức Hòa, ấp Gò Da, xã Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp

TT (No.)	Chỉ tiêu (Characteristic)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp thử (Test method)	Kết quả (Result)	QCĐP 01:2023/ĐT
				131025-028	
1	(a) Coliforms	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	<1(*)	<3
2	(a) E.coli	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	<1(*)	<1
3	(a) Clo dư / Chlorine	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B : 2023	0,39	0,2 – 1,0
4	(a) Độ đục/Turbidity	NTU	SMEWW 2130:2023	0,14	2
5	(a) Màu sắc /Color	TCU	TCVN 6185:2015	KPH (LOD = 3)	15
6	(a) Mùi vị/ Odor, flavor	--	HDPT-N.03:2023 (Ref SMEWW 2150:2023) (Ref SMEWW 2160:2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
7	(a) pH	--	TCVN 6492 : 2011	7,27	6,0 – 8,5

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu phân tích nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2023/ĐT. The water sample had parameters which met requirements of QCĐP 01:2023/ĐT.

Ghi chú/Notes:

- (*) Kết quả được biểu thị "<1 CFU" được xem là "không phát hiện vi sinh vật mục tiêu" trên thể tích mẫu kiểm tra./Results expressed as "<1 CFU" are considered as "no target microorganisms detected" on the test sample volume.
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm/ Test results are valid for the analysis sample only.
- Mẫu được lưu 7 ngày, kể từ ngày trả kết quả, ngoại trừ chỉ tiêu vi sinh/ Sample is stored 7 days after reased the test results, except for microbiological criteria.
- KPH: Không phát hiện/ Not detected; LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limit of detection; LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/Limit of quantitation.
- (a): Phương pháp đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia (BOA) – Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 599)/ Method is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation – Viet Nam (Vilas 599).

Trưởng phòng dịch vụ phân tích
(Head of analytical services)



Nguyễn Đoàn Bình

KT. Tổng Giám đốc/ PP.Director
Phó Tổng Giám đốc/ Vice Director

